

Bản án số: 140/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 13-9-2024

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thuý Hào

Ông Đặng Song Hoàn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 350/2024/HNST ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXX - ST ngày 31 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên số 94/2024/QĐST-HPT ngày 16-8-2024; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Liên Thanh, sinh năm: 1978

Địa chỉ: 1172/13/3 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng Doanh, sinh năm 1973

Địa chỉ: 1172/13/3 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt đến lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa, chị Vũ Thị Liên Thanh có những yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Chị Vũ Thị Liên Thanh và anh Nguyễn Hoàng Doanh đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 11, thành phố Vũng Tàu vào ngày 17-10-1996, trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn chị Thanh và anh Doanh sinh sống tại 1172/13/3 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cuộc sống hôn nhân của

chị Thanh, anh Doanh hạnh phúc và có với nhau 01 người con; cháu Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 23-12-1997.

Đến năm 2021, cuộc sống hôn nhân của chị Thanh, anh Doanh bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do không có tiếng nói chung trong hôn nhân, không cùng quan điểm và nay không còn thương yêu nhau nữa, cuộc sống hôn nhân không đạt được.

Nay chị Thanh cho rằng không còn tình cảm vợ chồng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết những yêu cầu sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Doanh, sinh năm 1973; về con chung: Chị Thanh, anh Doanh có một con chung là Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 23-12-1997. Cháu Tú đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung chị Thanh, anh Doanh tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Bị đơn anh Nguyễn Hoàng Doanh được Tòa án triệu tập nhiều lần tới Tòa án giải quyết vụ kiện nhưng anh Doanh không chấp hành và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Thanh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

[1] Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành và thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; tại phiên Tòa thư ký và hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định tại Điều 51,63 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại các điều: Điểm a khoản 2 Điều 227, 228,239,254 và Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn chị Vũ Thị Liên Thanh đã chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn anh Nguyễn Hoàng Doanh không chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều: Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Liên Thanh.

Về con chung: Chị Thanh và anh Doanh có với nhau một người con là Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 23-12-1997. Cháu Tú đã trưởng thành không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí HNST: Nguyên đơn chị Vũ Thị Liên Thanh phải chịu 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu; nhận định của Tòa án:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn Vũ Thị Liên Thanh và bị đơn anh Nguyễn Hoàng Doanh.

Các đương sự hiện cư trú thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do đó vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu; căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn chị Vũ Thị Liên Thanh có đơn xin giải quyết vắng mặt; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Vũ Thị Liên Thanh.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng Doanh vắng mặt đến lần thứ hai không lý do, không vì trở ngại khách quan; căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Hoàng Doanh.

[2] Về nội dung: Năm 1996, chị Vũ Thị Liên Thanh và anh Nguyễn Hoàng Doanh đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 11, thành phố Vũng Tàu và chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, nên hôn nhân giữa chị Thanh, anh Doanh là đúng quy định của pháp luật.

Chị Thanh cho rằng từ năm 2021 cho đến nay cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc vì tình cảm vợ chồng không còn. Nguyên nhân do cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn; chị Thanh cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống.

Qua việc xác minh mâu thuẫn: Chính quyền địa phương nơi vợ chồng chị Thanh, anh Doanh cư trú, sinh sống cho biết; nguyên nhân mâu thuẫn do đâu thì không rõ nhưng có khuyến bảo, vận động chị Thanh nhiều lần hoà giải với anh Doanh nhưng chị Thanh không đồng ý.

[3] Nhận định của Hội đồng xét xử: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Vũ Thị Liên Thanh và anh Nguyễn Hoàng Doanh là có thật, thể hiện nhiều lần Tòa án tiến hành hoà giải nhưng anh Doanh vắng mặt không lý do, thấy được anh Doanh không muốn hoà giải đoàn tụ.

Hội đồng xét xử xét thấy; cuộc sống hôn nhân giữa chị Thanh, anh Doanh đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Doanh không có ý kiến về yêu cầu ly hôn của chị Thanh; do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Liên Thanh; chị Vũ Thị Liên Thanh được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Doanh.

Về con chung: Chị Thanh, anh Doanh có với nhau một người con là cháu Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 23-12-1997. Cháu Tú đã trưởng thành, chị Thanh, anh Doanh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Án phí HNST: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Vũ Thị Liên Thanh phải nộp

300.000đ (Ba trăm ngàn đồng); nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Thuý đã nộp theo biên lai thu số 0000227, ngày 25-6-2024, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; chị Thanh đã nộp xong án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1,2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Thiên Thanh; chị Vũ Thị Thiên Thanh được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Doanh.

[2] Về con chung: Chị Thanh, anh Doanh có với nhau một người con là cháu Nguyễn Thanh Tú, sinh ngày 23-12-1997. Cháu Tú đã trưởng thành, chị Thanh, anh Doanh không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Án phí HNST: Chị Vũ Thị Thiên Thanh phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng); nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Thanh đã nộp theo biên lai thu số 0000227 ngày 25-6-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; chị Vũ Thị Thiên Thanh đã nộp xong án phí.

[5] Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt quyền kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày, tính từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[6] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường 12, thành phố Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Hồng Phúc

